TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận N, ngày 18 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 267/2023/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 về việc "*Ly hôn*", giữa:

Nguyên đơn: Ông Thái Nhật B, sinh năm 1975
Thường trú: 44 đường D, Phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.
Chỗ ở hiện nay: Ấp Y, xã K, huyện G, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1980
Thường trú: 44 đường D, Phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Thái Nhật B và bà Nguyễn Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Thái Nhật B và bà Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 03 (ba) con chung, tên: Thái Nguyễn Thường A (nam), sinh ngày 22/4/2003; Thái Nguyễn Thường K (nam), sinh ngày 11/02/2005 và Thái Nguyễn Hồng A1 (nữ), sinh ngày 28/12/2015.

Hai con chung Thái Nguyễn Thường A và Thái Nguyễn Thường K đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Đối với trẻ Thái Nguyễn Hồng A1: Giao bà Nguyễn Ngọc T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ Thái Nguyễn Hồng A1 cho đến khi con đủ

tuổi thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Ngọc T về việc không yêu cầu ông Thái Nhật B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi trẻ Thái Nguyễn Hồng A1.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức đóng góp cho việc nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung:* Ông Thái Nhật B và bà Nguyễn Ngọc T tự khai đôi bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Thái Nhật B và bà Nguyễn Ngọc T tự khai đôi bên không có nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí:* Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng, ông Thái Nhật B tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010884 ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Thái Nhật B được nhận lại số tiền 150.000 (*một trăm năm mươi ngàn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận N;
- UBND Phường C, Quận N, TP.HCM (GCNKH số 49/2015, quyển số 01/2015 ngày 25/8/2015);
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Huế